

Saigon, ngày 12-3-1990

Kính gửi: Bà KHUẾ MINH-THƠ

Hội Gia-Đình Từ-Nhân Chính-Trại Việt-Nam

Falls Church, VA 22043

Kính thưa Bà,

Tôi tên TRẦN VĂN DƯ - PA (IV-244406/R14-0984) đã được gọi phỏng-vấn ngày 24-4-1996. Toàn phỏng-vấn Hoa-Kỳ tại Thành-phố Hồ-chí-Minh từ chỗ không cho di cư định-cử tại Hoa-Kỳ theo diện Nhân viên Chính phủ Hoa Kỳ, bảo thời gian tôi làm việc cho chính-phủ Hoa-Kỳ dưới 5 năm theo luật định.

Sự thật tôi đã làm việc cho Chính phủ Hoa Kỳ như sau:

Năm 1966-1969: Tôi làm Admin-Clerk II, grade 6/3, USAID số H Phan Đình-Phùng Saigon.

Năm 1970-1975: Nhân viên Đơn vị Thăm Sát Tỉnh TÂY NINH (TÂY NINH/PRU).

Thưa Bà,

Tôi có được địa chỉ của Bà đã lâu mà không dám biên thư cho Bà.

Tôi do dự, đắn đo: "Không biết tôi có được xếp cùng hàng-ngũ với các anh-chị trong Hội Gia-Đình Từ-Nhân Chính-Trại Việt-Nam hay không?" Vì thời gian tôi bị Công-sản giam-giữ quá ngắn.

Ngày 29-4-1975, tôi và một đơn vị địa phương quân, đơn vị nghĩa quân theo đơn vị Trung-Đoàn 32 Biệt-Động quân từ Campuchia kéo về Saigon theo Quốc-lộ 1, đến Quận Trảng-Bàng bị chặn đánh, và phải ra tan hàng-ngũ và bị Công-sản bắt đưa vào giam-giữ tại một Khu Hồ-Bà (An-Nhơn Tây, Quận Củ-chi) đến ngày 5-5-1975 thả về trình diện địa phương trình diện cải tạo.

Tại xã Long Thành-Nam, Phu Khương, Tây Ninh, tôi và anh em chỉ độ Saigon phải trình diện cải tạo tập trung tại Đình Long Thành 15 ngày.

Tháng 10/1979: Công-sản tình-ngệ tôi hoạt động Tôn giáo chống cộng, bắt tôi giam giữ tại Quận Phu-Khương 15 ngày và thả ra không lý do và không cho gây tờ gì hết; còn hăm-dọa: Muốn bắt lại lúc nào cũng được không cần lý do.

Tháng 12/1980: Tôi và anh em chỉ độ Saigon bị tập trung đi gõ

mình tại biên giới Việt-Nam - Campuchia vùng Bến Cầu 30 ngày.

Tháng 10/1981: Tôi và anh em chế độ Saigon một lần nữa bị tập-trung đi công tác gó-mìn ở Xa-mách (biên giới Việt-Miên) 30 ngày. Lần công tác sau này có một anh bạn tên Khương bị mìn nổ chết và 3 bạn khác bị thương, vì hàng ngày chúng tôi phải cầm que sắt chọc phá tú-Thần.

Không đi công tác gó-mìn, chúng tôi phải đi công tác thuý-dội Hồ Dầu-Tiếng hàng tháng liên tiếp, tôi còn đứng lớp dạy bộ-túe văn hoá hàng đêm.

Thưa Bà,

Đã lớn lên, được học tập trung tướng Thiếu-sinh Quân Quân Đội Cao-Đại và phục-vụ dưới "chính-thể" Việt-Nam Cộng-Hoa; phục vụ cho chính-phủ Hoa-Kỳ nhập là đơn vị PRU, tôi đã bị ngược đãi, bắt bớ, giam cầm và nghi kỵ, hăm dọa. Nay tôi đánh bạo liên thư này xin Bà xét lại, tìm mọi cách giúp đỡ cho tôi và gia đình, hay mình tôi được di cư định cư tại Hoa-Kỳ hoặc bất cứ Quốc gia tự do nào như lòng tôi từ lâu hằng khao khát tha thiết.

Mong sớm nhận được sự giúp đỡ của Bà, tôi chân thành biết ơn.

Laurauder

Trần Văn Dũ.

Xin được đính kèm lá thư tôi đã gởi:

- Mr. JOHNNY L. McLEAN

Chief Employee Service and Benefit Branch USAID

-, N.W., WASHINGTON, D.C. 20523.

- Ông Giám-Đốc

Sở Di-Truyền và Nhập-Tịch Hoa Kỳ

93/1 WIRELESS ROAD

DIETHLEM Tower B, Room 114/1

Bangkok 10330, THAILAND.

Saigon, 26 FEB 1999. ①

To: Mr JOHNNY-McLEAN^②
chief Employee Service and Benefits Branch, USAID

Subject: THE PETITION SPONSORED BY USAID

Dear Mr Johnny Mclean,

I am undersigned TRAN VAN DU, PA (IV-244406/R14-0984), and Passport No. PT 0306466B196 issued by Socialist Republic of Vietnam is valid up to 9. March 2001.

Dear sir,

On 24 Oct 1994: I am getting your letter on hand. I am anxiously waiting for the date of departure for the United State of America, settle and build a better future, where are genuine Democracy, Mankind, Justic, Freedom and Human-Right existing. In that vigour, I devoted and risked a part of my life with the hope to enjoy them today.

On 24 April 1996: The U.S. Interview at Ho Chi Minh city refused to approve my refugee-status. They said: My working time for the U.S. Government was less than 5 years.

This time, I just know I had been issued Certification Employment for the U.S. Goverment from 1966-1975 by National Personnel Records center, Civilian Personnel Records center, 111 Winnebago street, St. LOUIS MO. 63118-4199 on 16 June 1994, was lost. I did not keep well it because in this Certificate there is a word: "NO ARCHIVES". I think it has not be worth in documents. I applied too much time the Duplicate, until now, I have not received it yet.

After months, I receiced a letter from ODP office, I was known: My refugee-status could be approved by Immigration Visa Form I. 130 or I. 730.

Pre-1975: I really worked for U.S. Government as follows:

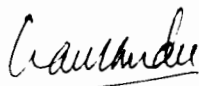
1966-1969: I am Admin-clerk II at USAID No. 4 Phan Dinh Phung Saigon. I had to leave USAID by general Mobization Order of the Republic of Vietnam in 1968.

1970-1975: I enlisted in TAYNINH/PRU. This unit was one time called: "U.S. Propaganda specail forces". According to my knowledge, Mr SMILE, the first secretary of the U.S. Embassy in Saigon, was the Father of this Unit.

Hopefully your benevolent consideration after a thorough examination about my genuine and vital aspiration, this petition will be approved.

Thank for your help

Sincerely



TRAN VAN DU

Address: 55 TRẦN Q. THẢO, Dist. 3
Ho Chi Minh city, S. Vietnam.

Lưu số hồ sơ ngày 28-12-98

Sài Gòn, 26-2-1999. ①

Kính gửi: Ông Giám Đốc
Sở Di Trú và nhập Tịch Hoa Kỳ
93/1 Wireless Road
DIETHLEM Tower B, Room 114/1
Bangkok 10330, THAILAND.

Trích yếu: ĐƠN KHIẾU NẠI,
TRAN VAN DU PA(IV-244406/R14-0984). Passport No.0306466B196,
Chính phủ VNDC Cộng Hòa cấp có giá trị đến ngày 9.March 2001.

Thưa ông Giám Đốc,

Ngày 24-4-96: Tôi được gọi phỏng vấn lần đầu theo diện Nhân viên chính phủ Hoa Kỳ nhưng bị từ chối. không được đi cư định cư tại Hoa Kỳ. Toán phỏng vấn Hoa Kỳ tại Tp Hồ Chí Minh bảo tôi đã không làm việc cho chính phủ Hoa Kỳ 5 năm hoặc nhiều hơn theo luật định. Sự thật tôi đã làm việc cho chính phủ Hoa Kỳ 9 năm.

1966-1969: Sau khi trúng tuyển kỳ thi khảo sát tại tòa đại sứ Mỹ số 4 đường Thống Nhất Sài Gòn. Tôi làm Admin-Clerk bậc 6/2 cho cơ quan USAID tại số 4 Phan Đình Phùng Sài Gòn.

Biến cố năm 1968: Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa ban hành lệnh Tổng Động Viên. tôi phải rời khỏi USAID để gia nhập quân đội.

1970-1975: Tôi đầu quân vào Đơn vị Thăm sát tỉnh TÂY NINH. Đơn vị này được thành lập do Ông SMILE. Để Nhất Tham Vụ Tòa Đại-Sứ Mỹ tại Sài Gòn. Đơn vị có một thời được gọi là Biệt Kích Tuyên-chính Mỹ. hưởng lương trực tiếp hàng tháng do Cố Vấn Hoa Kỳ tỉnh Tây Ninh phát.

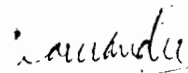
16-6-94: Tôi được cơ quan: National Personnel Records center, Civilian Personnel Records center, St.LOUIS MO.63118-4199 cấp chứng thư làm việc cho chính phủ Hoa Kỳ từ năm 1966-1975. Chứng thư ghi: Hồ sơ lưu trữ " không", tôi nghĩ nó không có giá trị trong hồ sơ, đã không giữ kỹ nên bị mất. Tôi nhiều lần gửi đơn xin lại phó bản, nhưng tới nay tôi vẫn chưa được cấp.

Là nhân viên chính phủ Việt Nam Cộng Hòa và chính phủ Hoa Kỳ trước đây, ít nhiều cũng bị chính phủ công sản Việt Nam bạc đãi, nghi kỵ, hăm dọa: Năm 1979 tôi bị tình nghi và bị bắt giam 15 ngày tại huyện Hòa Thành, sau đó trả tự do không một lý do. Năm 1980-1981: 2 lần gỡ mình biên giới Việt Nam-Campuchia. lần đi 30 ngày, hàng ngày phải đối diện với tử thần, kết quả một bạn ở ấp Long Hải bị chết, vài bạn khác bị thương. Tôi phải đi công tác thủy lợi hàng năm và dạy bổ túc văn hóa mỗi đêm nếu không đi công tác xa.

Tôi tha thiết mong muốn được di cư định cư tại Hoa Kỳ từ lâu.

Nay tôi làm đơn này kính xin Ông Giám Đốc vui lòng xét lại trường hợp của tôi, cho tôi được di cư định cư tại Hoa Kỳ.

Kính Đơn



TRAN VAN DU

Địa chỉ: 55 Trần Quốc Thảo,
Quận 3, Tp Hồ Chí Minh.

From: TRAN VAN DU

55 Trần Quốc Thảo, Q. 3

Thành phố Hồ Chí Minh

PAR AVION



VIET NAM

014300

BUU CHINH
SO: 847

nhân viên số 1
lệ tự do v. tại vi
v. từ 5 năm

10/4/99

To: Mrs. KHUÊ MINH THO

FALL CHURCH, VA 22043

U.S.A.

MAR 29 1999

